

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2187~~ /STC-QLG&CS

Quảng Ninh, ngày ~~24~~ tháng 5 năm 2021

V/v hướng dẫn việc sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban quản lý dự án thuộc tỉnh.

Ngày 26/12/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 151/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018, trong đó có quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

Ngày 29/10/2018, Sở Tài chính đã có văn bản số 5019/STC-QLG&CS hướng dẫn việc sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản.

Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm định một số Đề án của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính nhận thấy các cơ quan, đơn vị, địa phương lập Đề án với nội dung còn chưa theo đúng nội dung hướng dẫn của Sở Tài chính.

Vì vậy, để thực hiện việc lập và trình cấp thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định hiện hành, Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị thực hiện cụ thể như sau:

1. Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phải thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, đồng thời đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và khoản 1, khoản 2 Điều 43 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Tài sản được xác định đáp ứng yêu cầu đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là những tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ

của đơn vị và tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị như sau:

1.1 Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế:

a) Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động phòng bệnh, khám, chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo trong lĩnh vực y tế và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, kinh doanh, cung cấp các sản phẩm trong lĩnh vực y tế; giặt là, khử khuẩn, vệ sinh; dịch vụ lưu trú cho người nhà bệnh nhân.

1.2 Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề:

a) Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động giảng dạy, học tập, thực hành, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, kinh doanh giáo trình, tài liệu tham khảo, sách, báo, ấn phẩm và các thiết bị đồ dùng học tập phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của giáo viên, học sinh, sinh viên; nhà lưu trú cho học viên.

1.3 Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:

a) Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục thể thao, biểu diễn nghệ thuật, du lịch, điện ảnh và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác, khách tham quan, tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ về văn hóa, thể thao và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ chính của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

1.4 Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và báo chí:

a) Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động sản xuất, xuất bản, phát hành các ấn phẩm thông tin, báo chí, tạp chí, chương trình phát thanh, truyền hình và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: quảng cáo; cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác.

1.5 Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ:

a) Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ, sản xuất thử nghiệm và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, kinh doanh, cung cấp các sản phẩm khoa học và công nghệ là kết quả, sản phẩm nghiên cứu của đơn vị, các sản phẩm khoa học và công nghệ liên quan trực tiếp đến lĩnh vực nghiên cứu của đơn vị.

1.6 Đối với đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác:

a) Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là các hoạt động theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công nhân viên của đơn vị, khách đến giao dịch công tác.

2. Trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập:

Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ.

Thẩm quyền phê duyệt đề án:

- Đối với đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê: thẩm quyền phê duyệt thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Hội đồng quản lý hay người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (khoản 2 Điều 56 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

- Đối với đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết: thẩm quyền phê duyệt thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (khoản 2 Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

Vì vậy, khi lập Đề án các cơ quan, đơn vị, địa phương cần lưu ý các nội dung sau:

- Nêu thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị;
- Tài sản đang sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (nếu có) (trong đó có công năng sử dụng tài sản theo quyết định phê duyệt dự án đầu tư, mua sắm của cấp có thẩm quyền...);
- Kết quả của việc sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của 03 năm liền trước năm xây dựng đề án;
- Phương án sử dụng tài sản công tại đơn vị chi tiết theo mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;
- Đánh giá sơ bộ hiệu quả của phương án kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

3. Quy trình gửi đề án đơn vị sự nghiệp công lập đến cơ quan quản lý cấp trên.

3.1 Đối với cơ quan quản lý cấp tỉnh:

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gửi đề án Sở Tài chính thẩm định.
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan quản lý cấp tỉnh (Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh) gửi đề án đến cơ quan quản lý cấp trên để có ý kiến trước khi gửi Sở Tài chính thẩm định.

3.2 Đối với cơ quan quản lý cấp huyện:

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị gửi đề án đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, gửi Sở Tài chính thẩm định.
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan quản lý cấp huyện (Phòng, ban cấp huyện) gửi đề án đến cơ quan quản lý cấp trên (Phòng ban cấp huyện) để có ý kiến trước khi gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, gửi Sở Tài chính thẩm định.

4. Ý kiến của cơ quan quản lý cấp trên đối với đề án của các đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập

Trên cơ sở Đề án của đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan quản lý cấp trên được nêu ở mục 2 xem xét, có ý kiến cụ thể như sau:

4.1 Sự cần thiết sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

Xác định tài sản công đủ điều kiện để sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (tài sản chưa sử dụng hết công suất, tài sản sử dụng để liên doanh, liên kết đem lại hiệu quả cao hơn trong việc cung cấp dịch vụ công theo chức năng, nhiệm vụ được giao).

4.2 Khả năng đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao khi sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

- Không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao quy định tại điểm b khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Đơn vị phải hoàn thành các kế hoạch, nhiệm vụ, đơn đặt hàng do cơ quan, người có thẩm quyền giao, đặt hàng hoặc trúng thầu cung cấp dịch vụ công.

- Sử dụng tài sản đúng mục đích được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quy định tại điểm d khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Sử dụng đúng công năng của tài sản khi được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm hoặc được cơ quan, người có thẩm quyền cho phép chuyển đổi công năng sử dụng của tài sản; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, bao gồm cả các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Không làm mất quyền sở hữu về tài sản công; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản Nhà nước giao;

- Phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản.

- Nhà nước không cấp kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa đối với tài sản công chỉ được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;

Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nguồn thu được từ việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết để bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công theo quy định;

- Thực hiện theo cơ chế thị trường và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Ý kiến thẩm định của Sở Tài chính:

Sau khi Sở Tài chính có ý kiến thẩm định, đơn vị sự nghiệp công lập tiến hành chỉnh sửa đề án theo góp ý của Sở Tài chính và được thực hiện như sau:

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở ngành tỉnh báo cơ quan quản lý cấp trên trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

6. Trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

Trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được quy định tại Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương đang sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết mà chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dừng ngay việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; khẩn trương lập Đề án gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm hoàn toàn việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nếu có cơ quan thanh kiểm tra.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị trong qua trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo ngay về Sở Tài chính để kịp thời được giải đáp, đồng thời báo cáo việc đã và đang sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết về Sở Tài chính trước ngày 28/5/2021./

Nơi nhận: 4

- UBND tỉnh (để b/c);
- Như trên;
- Lưu: VT, QL&CS^{Nhưng}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Đình Xứng